

THÔNG BÁO

**Lịch giao gạo từ nguồn dự trữ quốc gia hỗ trợ cho học sinh, học viên đợt 1
học kỳ I năm học 2026-2027 tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện Quyết định số 693/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt phương án phân bổ gạo hỗ trợ cho học sinh, học viên đợt 1 học kỳ I năm học 2026-2027 và Quyết định số 368/QĐ-CDT ngày 17/8/2026 của Cục Dự trữ nhà nước. Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực X dự kiến lịch giao nhận gạo từ nguồn dự trữ quốc gia hỗ trợ cho học sinh, học viên đợt 1 học kỳ I năm học 2026-2027 tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

STT	Địa điểm giao nhận	UBND CẤP XÃ	Khối trường thuộc sở	Tổng cộng (tấn)	Ngày giao gạo hỗ trợ tại các địa phương được phân bổ
I	Từ ĐK6.KV10 đến các xã, phường: 948,278 tấn.				
1	Xã KON BRAIH	10,275	7,200	17,475	Ngày 26/8/2026
2	Phường Đăk cãm		2,400	2,400	
3	Xã ĐĂK SAO	22,500		22,500	
4	Xã ĐĂK TỜ KAN	28,500		28,500	
5	Xã ĐĂK LONG	27,060		27,060	
6	Xã MĂNG RI	28,260		28,260	
7	Xã TU MỜ RÔNG	44,700	16,110	60,810	
8	Xã ĐĂK PXI	16,530		16,530	
9	Xã MĂNG ĐEN	33,420	16,125	49,545	Ngày 27/8/2026
10	Xã KON PLÔNG	39,840		39,840	
11	Xã ĐĂK KÔI	16,920		16,920	
12	Xã SA LOONG	32,350		32,350	
13	Xã ĐĂK RVE	14,550	9,375	23,925	
14	Phường Kon tum		26,160	26,160	
15	Phường Đăk Bla		1,320	1,320	
16	Xã MĂNG BÚT	32,250		32,250	Ngày 28/8/2026
17	Xã MÔ RAI	30,502		30,502	
18	Xã XỐP	6,135		6,135	
19	Xã ĐĂK TÔ	12,720	19,755	32,475	
20	Xã NGỌK TỤ	8,850		8,850	
21	Xã KON ĐÀO	11,790		11,790	
22	Xã NGỌC LINH	25,800		25,800	
23	Xã IA TÔI	13,130	9,600	22,730	
24	Xã IA DAL	16,350		16,350	

STT	Địa điểm giao nhận	UBND CẤP XÃ	Khối trưởng thuộc sở	Tổng cộng (tấn)	Ngày giao gạo hỗ trợ tại các địa phương được phân bổ
25	Xã SA BÌNH	8,580		8,580	Ngày 28/8/2026
26	Xã NGỌK RÉO	12,135		12,135	
27	Xã Đăk Hà		11,340	11,340	
28	Xã ĐĂK MAR	0,090		0,090	
29	Xã BỜ Y	102,772	2,190	104,962	Ngày 4/9/2026
30	Xã ĐĂK PÉK	35,430	37,950	73,380	
31	Xã ĐĂK PLÔ	24,242		24,242	
32	Xã ĐĂK MÔN	21,750		21,750	
33	Xã DỤC NÔNG	71,416	3,000	74,416	
34	Xã YA LY	5,100		5,100	
35	Xã Sa Thầy	0,000	12,870	12,870	
36	Xã RỜ KƠI	18,936		18,936	
II	Từ ĐK8.KV10 đến các xã, phường: 605,475 tấn.				
1	Xã TRÀ BÔNG	31,680	16,200	47,880	Ngày 27/8/2026
2	Xã THANH BÔNG	31,290		31,290	
3	Xã CÀ ĐAM	11,040		11,040	
4	Xã ĐÔNG TRÀ BÔNG	0,720	0,480	1,200	
5	Xã SƠN KỶ	20,790	27,000	47,790	
6	Xã SƠN THỦY	12,570		12,570	
7	Xã SƠN LINH	4,590		4,590	
8	Xã BA VÌ	18,450	16,830	35,280	Ngày 28/8/2026
9	Xã SƠN HÀ	26,610	16,800	43,410	
10	Xã SƠN HẠ	12,390	12,000	24,390	
11	Xã SƠN TÂY	36,390	19,920	56,310	
12	Xã SƠN TÂY HẠ	27,300		27,300	
13	Xã SƠN TÂY THƯỢNG	28,950		28,950	
14	ĐẶC KHU LÝ SƠN	0,540		0,540	
15	Xã SƠN MAI	4,230	2,850	7,080	
16	Xã MINH LONG	12,240		12,240	
17	Phường Nghĩa Lộ		15,090	15,090	
18	Xã Ba Gia		0,090	0,090	

STT	Địa điểm giao nhận	UBND CẤP XÃ	Khối trưởng thuộc sở	Tổng cộng (tấn)	Ngày giao gạo hỗ trợ tại các địa phương được phân bổ
19	Xã TÂY TRÀ	45,570	14,640	60,210	Ngày 04/9/2026
20	Xã BA TỖ	14,325	26,700	41,025	
21	Xã BA DINH	10,410		10,410	
22	Xã BA ĐỘNG	3,810		3,810	
23	Xã BA TÔ	14,280		14,280	
24	Xã BA VINH	5,640		5,640	
25	Xã BA XA	11,400		11,400	
26	Xã ĐẶNG THÙY TRÂM	13,260		13,260	
27	Xã TÂY TRÀ BÔNG	38,400		38,400	
	Tổng cộng	1.209,758	343,995	1.553,753	

Ghi chú:

- Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực X dự kiến lịch giao nhận như trên. Nếu địa phương có thay đổi thời gian tiếp nhận thì phản hồi và đề xuất thời gian cụ thể để đơn vị bố trí lại lịch. Trường hợp giao thông không thuận lợi, Chi cục sẽ thông báo đến các đơn vị nhận trước 24 giờ. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo các xã, phường chuẩn bị kho, bốc xếp để nhận.

- Điện thoại liên hệ giao, nhận gạo: Điểm kho ĐK6.KV10, Nguyễn Hữu Tuấn số điện thoại 0905.443.453; Điểm kho ĐK8.KV10, Trương Minh Nhac số điện thoại: 0985.974.367

Trần trọng 

Nơi nhận:

- Lãnh đạo đơn vị;
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi (Phối hợp);
- Đơn vị vận chuyển;
- Các phòng nghiệp vụ, ĐK6.KV10, ĐK8.KV10;
- Lưu: VT, QLH(09b).

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Xuân Vượng